



CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ "MỘT CỬA" Ở NINH THUẬN

ThS. NGUYỄN THỊ THU HÀ

Học viện Hành chính Quốc gia

1. Cải cách thủ tục hành chính trong tổng thể cải cách hành chính ở Ninh Thuận.

Thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) của Chính phủ giai đoạn 2001-2010, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X và các nghị quyết của HĐND tỉnh, UBND tỉnh Ninh Thuận đã có nhiều biện pháp tích cực triển khai thực hiện CCHC trên địa bàn tỉnh, trong đó cải cách thủ tục hành chính (TTHC) theo cơ chế "Một cửa" được đặc biệt chú trọng. UBND tỉnh đã xác định cải cách TTHC theo cơ chế "Một cửa" nhằm xoá bỏ về cơ bản các TTHC mang tính quan liêu, rườm rà, gây phiền hà cho tổ chức và công dân, hoàn thiện các quy trình, TTHC theo hướng công khai hoá, thủ tục đơn giản, rõ ràng, chính xác, rút ngắn về thời gian giải quyết và các khoản lệ phí phải được công khai, theo đúng quy định của pháp luật. Mục tiêu là tạo điều kiện thuận lợi để tổ chức và công dân giám sát được quá trình giải quyết TTHC, xác định cụ thể trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, từng CB,CC tham gia giải quyết TTHC.

Tuy nhiên, TTHC nằm trong mối quan hệ qua lại, phụ thuộc lẫn nhau với công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật; công tác tổ chức bộ máy, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí sắp xếp cán bộ; cải cách tài chính công và hiện đại hoá cơ quan, công

sở, đưa tin học vào quản lý hành chính nhà nước. Vì vậy, để cải cách TTHC tiến hành thuận lợi, tỉnh chủ trương cải cách đồng bộ, tạo nên sự nhịp nhàng trong hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước.

Cụ thể, về rà soát văn bản, tất cả các văn bản quy phạm pháp luật do UBND tỉnh ban hành trong các năm 2002, 2003 thuộc các lĩnh vực đất đai, xây dựng, thủy sản đã được rà soát để sửa đổi, bổ sung, thay thế nhằm đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, hợp pháp và hợp lý. Qua rà soát 162 quyết định và 66 chỉ thị của UBND tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành các quyết định sửa đổi, bổ sung về việc thu hồi đất, giao đất và cho thuê đất phù hợp với các quy định mới về đất đai, tạo điều kiện cho các chủ đầu tư trong việc đền bù, giải phóng mặt bằng; sửa đổi Quyết định số 1927/QĐ-UB ngày 23-3-1996 về giá đất, giá cây lâu năm làm căn cứ đền bù khi Nhà nước thu hồi đất, Quyết định số 2175/QĐ-UB ngày 29-7-1997 về việc ban hành văn bản quy định tạm thời mức diện tích đất hộ gia đình sử dụng làm đất ở trên địa bàn tỉnh vì các quy định đó đã có từ lâu và hiện đã lỗi thời.

Về tổ chức bộ máy, theo hướng dẫn của các bộ, ngành trung ương, các sở, ngành đã xây dựng đề án sắp xếp tổ chức, rà soát chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền

trình UBND tỉnh thẩm định và ra quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức. Các sở, ngành hoàn thiện nội quy và quy chế làm việc theo yêu cầu CCHC, cải tiến lề lối làm việc, nâng cao kỉ cương, kỉ luật hành chính trong hoạt động công vụ. Các đơn vị sự nghiệp thuộc các sở, ngành cũng được sắp xếp lại theo hướng giảm đầu mối, củng cố tổ chức, nâng cao hiệu quả hoạt động. Các huyện, thị xã tổ chức sắp xếp lại các phòng, ban chuyên môn, cải tiến quy trình nội bộ, đã giảm số cơ quan chuyên môn từ 11-14 phòng, ban xuống còn 10 phòng, ban và hiệu quả hoạt động tăng lên đáng kể. Qua công tác kiện toàn tổ chức bộ máy, nhìn chung bộ máy cơ quan hành chính nhà nước của tỉnh cũng như các huyện, thị đã tinh gọn hơn, số đầu mối giảm, phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, làm rõ được trách nhiệm của mỗi sở, ngành trên lĩnh vực công tác và đây là cơ sở quan trọng để thực thi cơ chế “*Một cửa*” trong giải quyết TTHC cho tổ chức và công dân.

Trong lĩnh vực *tài chính công*, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan hành chính của tỉnh triển khai xây dựng đề án khoán biên chế và kinh phí quản lý hành chính, phê duyệt và cho phép thực hiện khoán đối với 20 cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh (12 đơn vị thực hiện khoán giai đoạn 2003-2005, 8 đơn vị giai đoạn 2004-2006); 10 đơn vị trực thuộc UBND cấp huyện.

Công tác *tin học hoá* từng bước được triển khai và ngày càng bao quát các lĩnh vực quản lý hành chính. Trung tâm Tin học trực thuộc Văn phòng UBND tỉnh xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai công tác, bước đầu đã xây dựng mạng cục bộ của Văn phòng UBND tỉnh; kết nối mạng diện rộng của Văn phòng Chính phủ; xây dựng một số phần mềm

chuyên dụng nội bộ như quản lý kế toán - vật tư - tài sản, hàng hoá, quản lý hồ sơ, công văn, phần mềm dùng cho công tác áp giá trong đền bù, giải phóng mặt bằng. Những phần mềm này đang hỗ trợ hiệu quả cho hoạt động của Văn phòng.

2. Kết quả cải cách TTHC theo cơ chế “*Một cửa*”.

Cải cách trên các lĩnh vực là điều kiện cần thiết để thúc đẩy cải cách TTHC. Để quán triệt tinh thần và kiểm tra, đôn đốc quá trình cải cách TTHC theo cơ chế “*Một cửa*”, Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh được kiện toàn một bước, bổ sung nhân sự, thành lập tổ thư kí giúp việc và ban hành quy chế làm việc. Ban Chỉ đạo đã tổ chức hội nghị hướng dẫn các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã triển khai thực hiện, tham mưu để UBND tỉnh ban hành Chỉ thị số 05/2002/CT-UB ngày 24-01-2002 về việc đẩy mạnh cải cách TTHC. Căn cứ vào các văn bản chỉ đạo của trung ương, của UBND tỉnh, hướng dẫn của Ban Chỉ đạo, các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã đã xây dựng đề án cải cách TTHC theo cơ chế “*Một cửa*”. Đề án của mỗi đơn vị bao gồm các quy trình giải quyết TTHC cụ thể, từ khâu tiếp nhận hồ sơ, quá trình xử lý hồ sơ, các bộ phận tham gia xử lý hồ sơ, trình tự các khâu, thời hạn cho từng khâu, đến khi hoàn tất thủ tục, phí và lệ phí, thời hạn tối đa cho việc giải quyết toàn bộ thủ tục từ khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ đến khi hoàn tất thủ tục, trả hồ sơ cho tổ chức, công dân. Ví dụ, toàn bộ thời gian hoàn tất thủ tục lập hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở là 60 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ hay thủ tục cấp giấy phép xây dựng nhà ở tư nhân là 20 ngày làm việc, v.v. UBND tỉnh căn cứ vào các quy định của pháp luật, các quy định của tỉnh, tiến hành thẩm định các đề án về tính hợp pháp, hợp lý, về việc tuân thủ các

quy định của cơ chế “*Một cửa*”, yêu cầu sửa đổi, bổ sung đối với những đề án còn sai sót, khiếm khuyết, phê duyệt và cho phép thực hiện với những đề án đạt yêu cầu.

Đến tháng 7-2004, có 14 cơ quan, đơn vị đã xây dựng đề án cải cách TTHC theo cơ chế “*Một cửa*” được UBND tỉnh phê duyệt và đi vào thực hiện. Ở cấp tỉnh có 7 đề án với 80 quy trình giải quyết TTHC được phê duyệt và thực hiện ở các sở: Sở Xây dựng 11 quy trình; Sở Kế hoạch và Đầu tư: 19; Sở Tài nguyên và Môi trường 11; Sở Văn hoá - Thông tin: 6; Sở Nội vụ: 10; Sở Công nghiệp: 19; Sở Thương mại và Du lịch: 4. Đề án của 4 huyện, thị xã được phê duyệt, trong đó UBND các huyện Ninh Phước, Ninh Sơn, Ninh Hải có 5 quy trình, thủ tục theo cơ chế “*Một cửa*” trên các lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội; tư pháp, công chứng; địa chính; giấy phép kinh doanh và lĩnh vực văn hoá, thông tin, thể dục thể thao. Riêng UBND thị xã Phan Rang - Tháp Chàm có thêm quy trình, thủ tục trong lĩnh vực xây dựng. Với cấp xã, tỉnh đã cho thí điểm thực hiện quy trình “*Một cửa*” ở 4 xã, phường (UBND thị trấn Phước Dân, xã Phước Diêm, xã Phước Sơn huyện Ninh Phước và UBND phường Kinh Kinh thị xã Phan Rang - Tháp Chàm). Các xã, phường thực hiện quy trình “*Một cửa*” giải quyết TTHC chủ yếu trong các lĩnh vực địa chính, quản lý hộ tịch, chứng thực và các quy trình thực hiện “*Một cửa*” trong giải quyết công việc hành chính từ xã lên huyện.

Kết quả giải quyết công việc cho tổ chức và công dân theo cơ chế “*Một cửa*” rất khả quan, đảm bảo về thời hạn, ít phiền hà. Tình trạng cửa quyền, hạch sách, những nhiễu người dân từ phía cán bộ tiếp nhận, xử lý hồ sơ đã giảm đáng kể. Theo số liệu thống kê, tính đến tháng 7-

2004, trong lĩnh vực đất đai ở cấp tỉnh đã tiếp nhận 6.290 hồ sơ, giải quyết 5.294 hồ sơ, đạt tỉ lệ 84,17%, trong đó đa số các hồ sơ được giải quyết đúng thời hạn. Các quy trình đạt tỉ lệ giải quyết cao là: cung cấp thông tin tư liệu địa chính 98,72%; chuyển nhượng đồng thời với chuyển mục đích sử dụng đất cho tổ chức trên địa bàn tỉnh, cho hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn nội thị thị xã Phan Rang - Tháp Chàm 97,19%; giao đất và cho thuê đất đối với tổ chức, cá nhân trong nước, tổ chức, cá nhân nước ngoài 75,58%; v.v. Thấp nhất là tỉ lệ giải quyết hồ sơ giao đất cho hộ gia đình, cá nhân làm nhà ở trong nội thị thị xã Phan Rang - Tháp Chàm 25,5% (do không có mặt bằng); cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các tổ chức trên địa bàn tỉnh 58,76%. Cấp huyện tiếp nhận tổng số 3.502 hồ sơ, đã giải quyết 3.317, đạt tỉ lệ 94,72%. Cấp xã tiếp nhận và giải quyết 984 trường hợp về đất đai.

• Trong lĩnh vực xây dựng, cấp tỉnh tiếp nhận 2.497 hồ sơ, đã giải quyết 2.462 hồ sơ, đạt tỉ lệ 98,6%, trong đó có 257 hồ sơ trễ hạn (6,38%); số hồ sơ còn lại (1,4%) đang trong quá trình giải quyết và chưa đến thời hạn trả hồ sơ theo quy định. Trong lĩnh vực đầu tư, đăng kí kinh doanh, cấp tỉnh tiếp nhận 496 hồ sơ, đã giải quyết 468 hồ sơ, đạt tỉ lệ 94,35%; cấp huyện tiếp nhận và giải quyết 840 hồ sơ, trong đó có 798 hồ sơ giải quyết đúng hạn, đạt tỉ lệ 95%. Lĩnh vực thương mại và du lịch tiếp nhận 174 hồ sơ, đã giải quyết đạt tỉ lệ 100%, trong đó có 2 trường hợp không đồng ý cho phép đầu tư kinh doanh xăng dầu do địa điểm dự kiến xây dựng cây xăng không đảm bảo yêu cầu. 2 hồ sơ yêu cầu bổ sung để đảm bảo điều kiện; lĩnh vực công nghiệp về công trình điện và tài nguyên khoáng sản tiếp nhận và giải quyết 84 hồ sơ (100%); lĩnh vực văn hoá - thông tin và thể dục thể thao tiếp nhận 292 hồ sơ, giải quyết 290 hồ sơ

(99,32%).

Nhìn chung, thực hiện quy trình “*Một cửa*” ở Ninh Thuận đã giảm bớt phiền hà, chi phí vật chất và thời gian của tổ chức và công dân, tạo chuyển biến tích cực trên các mặt:

- Các thủ tục, quy trình, thời gian giải quyết và lệ phí được niêm yết công khai, thông báo rõ ràng, đầy đủ tại các cơ quan hành chính. Điều này đã giúp tổ chức và công dân hiểu rõ các thủ tục cần thiết và hồ sơ cần phải làm để họ có cơ hội giám sát được các cơ quan và công chức nhà nước khi thực thi công vụ, hạn chế tối đa khả năng gây phiền hà, nhũng nhiễu đối với dân từ phía CB,CC nhà nước.

- Cùng với quá trình xây dựng quy trình “*Một cửa*” là việc rà soát, bãi bỏ các thủ tục trước đây không thực sự cần thiết, không phù hợp, điều chỉnh, bổ sung các thủ tục theo hướng đơn giản, dễ hiểu, dễ thực thi.

- Thực hiện cơ chế “*Một cửa*”, các cơ quan nhà nước đã phải điều chỉnh quy trình công việc nội bộ cho phù hợp, qua đó nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động.

3. Một số hạn chế, vướng mắc và phương hướng tiếp tục thực hiện cơ chế “*Một cửa*”.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, cải cách TTHC theo cơ chế “*Một cửa*” ở tỉnh vẫn còn một số hạn chế, vướng mắc cần khắc phục trong thời gian tới.

- Cải cách TTHC theo cơ chế “*Một cửa*” chưa được tiến hành đồng bộ trên diện rộng và sâu (chưa đồng bộ cho tất cả các lĩnh vực, chưa tiến hành một cửa thông suốt từ xã - huyện - tỉnh); chưa tác động nhiều đến đời sống kinh tế - xã hội, chưa tạo điều kiện thúc đẩy mạnh mẽ đầu tư, kinh doanh để kích thích tăng trưởng kinh tế; một số quy trình, thủ tục vẫn còn

phiền hà, nhất là các thủ tục liên quan đến nhà đầu tư.

- Việc phối hợp giữa các sở, ngành trong giải quyết hồ sơ chưa thật sự nhịp nhàng, đồng bộ, đặc biệt là trong các lĩnh vực thẩm định các dự án sản xuất và giải quyết hồ sơ xin thuê đất (vì những quy trình này liên quan đến nhiều ngành, nhiều cấp), làm cho thời hạn giải quyết các vụ, việc loại này kéo dài, không đúng tiến độ đề ra; một số CB,CC chưa ý thức đầy đủ về nhiệm vụ CCHC, còn có tình trạng ngại thay đổi, đùn đẩy nhiệm vụ; CB,CC bộ phận tiếp nhận và trả hồ sơ hành chính năng lực còn hạn chế, yếu nhất là kỹ năng tiếp xúc với dân; cá biệt vẫn còn một số cơ quan chưa thành lập bộ phận tiếp nhận và trả hồ sơ hành chính.

Để khắc phục những hạn chế, vướng mắc, đẩy mạnh cải cách TTHC theo cơ chế “*Một cửa*” của Chương trình CCHC 2002-2005, trong năm 2005, UBND tỉnh tập trung thực hiện một số biện pháp sau:

- Đôn đốc các sở, ban, ngành chưa được phê duyệt đề án tiếp tục xây dựng, hoàn thiện đề án trình UBND tỉnh phê duyệt và triển khai thực hiện; chọn một số lĩnh vực thực hiện thí điểm mô hình “*Một cửa*” trong giải quyết TTHC từ xã, phường đến huyện, tỉnh để rút kinh nghiệm và triển khai ra diện rộng.

- Thực hiện mở rộng cải cách TTHC theo cơ chế “*Một cửa*” đối với lĩnh vực thuế, hộ tịch, v.v.

- Tiến hành sơ kết mô hình “*Một cửa*” tại các đơn vị đã triển khai để xem xét, chỉnh sửa, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tiễn nhằm mục tiêu tinh gọn bộ máy, giảm chi phí, phiền hà hơn nữa đối với tổ chức, công dân khi đến quan hệ công việc ở cơ quan nhà nước.

- Tập trung cải cách TTHC mạnh hơn nữa trong lĩnh vực đầu tư nhằm đẩy mạnh xúc tiến đầu tư, thu hút đầu tư từ các

KINH NGHIỆM THỰC TIỄN

nguồn vào phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Xây dựng quy chế phối hợp giữa các sở, ngành có liên quan trong việc giải quyết các TTHC theo cơ chế "Một cửa" nhằm phân định rõ trách nhiệm, hạn chế tình trạng đùn đẩy lẫn nhau.

CCHC là nhiệm vụ khó khăn, phức tạp, nhiều nội dung mới mẻ cả về lý luận và thực tiễn, trong khi đó trình độ nói chung của đội ngũ CB,CC ở địa phương còn nhiều hạn chế, vì vậy, bên cạnh nỗ lực đào tạo, bồi dưỡng CB,CC của địa phương, đề nghị Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ,

* * * * *

VỀ TINH GIẢN BIÊN CHẾ...

(Tiếp theo trang 37)

- Nghiên cứu, hoàn thiện các quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, tổ chức trong hệ thống một cách rõ ràng, rành mạch và cụ thể. Phân biệt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền đô thị với nông thôn, tạo cơ sở cho việc xây dựng tổ chức bộ máy và biên chế phù hợp.

- Tiếp tục nghiên cứu, bổ sung tiêu chuẩn, tiêu chí đánh giá CB,CC làm căn cứ để sàng lọc, TGBC; tăng tính hấp dẫn của chính sách hỗ trợ người lao động thuộc diện TGBC (ưu tiên đào tạo nghề, ưu tiên tiếp nhận vào các đơn vị sản xuất - kinh doanh có vốn nhà nước, ưu tiên trong xuất khẩu lao động,...).

- Sắp xếp lại tổ chức bộ máy phải tiến hành thận trọng, trên các cơ sở khoa học và tổng kết, đánh giá từ thực tiễn, tránh tình trạng nóng vội, chưa đủ căn cứ xác đáng, gây lãng phí thời gian, tốn kém kinh phí, xáo trộn về tổ chức và biên chế.

- Mở các lớp tập huấn về các phương

Bộ Nội vụ quan tâm, hướng dẫn chuyên sâu về nghiệp vụ CCHC, tổ chức giao ban chuyên đề về CCHC một cách thường xuyên để các địa phương trao đổi, tham khảo, học hỏi và rút kinh nghiệm các bài học của nhau, thúc đẩy quá trình CCHC trên cả nước □

Tư liệu:

- Báo cáo sơ kết công tác cải cách hành chính ở Ninh Thuận năm 2002 - 2004 và chương trình cải cách hành chính đến năm 2005 của UBND tỉnh Ninh Thuận.

- Chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2004 - 2005 của tỉnh Ninh Thuận.

pháp khoa học trong sắp xếp tổ chức, TGBC. Đối tượng TGBC không chỉ là những người không đủ khả năng về sức khỏe, trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức mà cả các đối tượng dôi dư từ bộ máy. Nghĩa là phải trên cơ sở khoa học, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ để xác định mức biên chế của từng tổ chức. Đây là các hoạt động nghiệp vụ của khoa học tổ chức, cần phải đào tạo, bồi dưỡng cho những người làm công tác này.

Cuối cùng, cần tiến hành TGBC đồng bộ với việc đổi mới cơ chế quản lý tài chính đối với các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp, trong đó khoán biên chế và kinh phí quản lý hành chính là một hình thức thích hợp, đã có những kết quả bước đầu, cần tiếp tục nghiên cứu và hoàn thiện □

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá VIII, NXB CTQG, H.1999, tr.40.

2. Thông tin cải cách hành chính - Bộ Nội vụ, số 7, 8, 9-2004.